

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “BÉ VÀ CÁC BẠN”

Thứ hai, ngày 23 tháng 09 năm 2024

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức
Tên hoạt động học: Bạn của chúng mình

1. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ có một số hiểu biết về đặc điểm, hình dáng, sở thích của nhóm bạn.
- Trẻ biết một số hoạt động hàng ngày của các bạn.
- Trẻ biết sử dụng các từ ngữ để giao tiếp, kể chuyện, giới thiệu về bạn của mình.
- Trẻ phân biệt được các thành viên trong nhóm bạn
- Trẻ yêu quý nhóm bạn thân.
- Trẻ thích làm những công việc, nói những câu làm cho các bạn vui.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ nề nếp khi học.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Nhạc một số bài hát “Lớp chúng mình kết đoàn”; “Trường chúng cháu là trường mầm non”, “Vui đến trường”.
- Ảnh của trẻ, ký hiệu.
- Một số hình ảnh về sở thích trẻ tự làm.
- Thẻ gài, băng dính ảnh.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Các bạn trong lớp

- Cô và trẻ hát bài hát “Lớp chúng mình”

- Cô hỏi trẻ:

+ Lớp chúng mình có tên là gì?

+ Đến lớp có những ai?

+ Chúng mình có thích chơi cùng các bạn không? Vì sao?

* *Trò chơi: Tìm nhóm bạn thân*

- Trẻ tìm nhóm bạn mình thích

- Cô gợi ý :

+ Các bạn trong nhóm kể về bạn trong nhóm (ngược lại)

- Các nhóm giới thiệu về nhóm của mình.

- Thảo luận chọn tên nhóm.

* *Trò chơi: Kể nhanh tên bạn* (Trẻ chuyển đội hình vòng tròn)

- Cách chơi: Bạn được chơi bịt mắt, nhớ và kể tên các bạn trong lớp. Bạn được kể tên nhảy nhanh vào vòng

- Luật chơi: Các bạn kể sau không được kể trùng tên bạn trước đã kể, bạn nào kể nhiều tên bạn, bạn đó sẽ thắng.

b. Hoạt động 2 : Những người bạn thân

- Cô hỏi trẻ :

+ Nếu không có bạn điều gì sẽ xảy ra?

+ Muốn bạn vui phải làm gì?

+ Đến lớp chúng mình chơi với nhau như thế nào?

* *Trò chơi: Ô cửa bí mật*

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Ô cửa bí mật”

- Cách chơi: Trẻ chọn ảnh theo ý thích đứng vào vòng tròn bất kì. Các bạn có ảnh sẽ đứng vào ô cửa bí mật. Sau khi cô hoặc trẻ nói sở thích của bạn ở các ô cửa. Bạn cầm ảnh sẽ phải nhảy vào số tương ứng, phát hiện xem có đúng bạn trong ảnh ở sau mỗi ô cửa không?

- Luật chơi: Nếu sai sẽ phải nhảy lò cò

c. Hoạt động 3: Sở thích của nhóm bạn thân

- Cho trẻ đi đến các góc lấy ảnh, cắt ảnh và thẻ gài bạn thân trong nhóm yêu thích.

- Mang đồ chơi yêu thích đến lớp. Tô vẽ đồ chơi, trang phục nhóm yêu thích.

- Lập bảng: Món ăn yêu thích, đồ chơi nhóm thích, trang phục của nhóm.

* **Kết thúc:** Cô và trẻ cùng hát bài “Vui đến trường”.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ không giới thiệu được nhóm của mình

+ **Phương án giải quyết:** Cô hướng dẫn trẻ giới thiệu nhóm như: Nhóm con có mấy bạn, tên từng bạn, giới tính của các bạn..

5. Quan sát- Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- 100% trẻ có tình trạng sức khỏe tốt để tham gia vào các hoạt động

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ hợp tác cùng cô và các bạn

- Trẻ biết giúp đỡ bạn

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ có một số hiểu biết về đặc điểm, hình dáng, sở thích của nhóm bạn.

- Trẻ biết một số hoạt động hàng ngày của các bạn.

- Trẻ phân biệt được các thành viên trong nhóm bạn

Thứ ba, ngày 01 tháng 10 năm 2024

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ
Tên hoạt động: Truyện “Bé không khóc nữa”

1. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.
- Bước đầu trẻ biết kể lại 1 số lời thoại trong câu chuyện.
- Trẻ lắng nghe và hiểu nội dung truyện.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, đúng nội dung.
- Trẻ có ý thức và biết lấy cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Nhạc bài hát: Bé không khóc nữa
- Clip truyện.
- Mũ rối nhân vật trong truyện

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Xoay xoay xoay
- Cô giới thiệu dẫn dắt vào câu chuyện

a. Hoạt động 1: Kể chuyện cho bé nghe

- Cô giới thiệu truyện: Bé không khóc nữa
- Cô kể lần 1: Kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Lần 2: Cho trẻ xem clip truyện.
- Cô tóm tắt nội dung câu chuyện: Bạn Mimi khóc vì mẹ đón muộn, sau khi được cô giáo và mẹ giải thích mimi không khóc nữa.

b. Hoạt động 2: Đàm thoại

- Cô hỏi nhiều trẻ, hay đổi hình thức đặt câu hỏi cho trẻ.
- + Cô vừa kể câu chuyện gì?
- + Trong truyện có những nhân vật nào?
- + Vì sao bạn nhỏ lại khóc?
- + Cô giáo đã làm gì?
- + Mẹ đã làm gì?
- + Sau khi được mẹ và cô giáo an ủi bạn nhỏ cảm thấy như thế nào?
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết với bạn và tình yêu thương với mọi người quanh trẻ.

c. Hoạt động 3: Trẻ kể chuyện cùng cô

- Cô tặng trẻ mũ múa các nhân vật trong truyện.
- Chơi “Kết bạn”: Kết với những bạn có mũ nhân vật trong truyện giống mình.
- Cô giới thiệu kể lại câu chuyện cùng cô. Cô là người dẫn truyện. Khi cô nói đến nhân vật nào trong chuyện thì những nhóm có nhân vật đó xuất hiện và nói lời thoại của vai đó.
- Cô tổ chức cho trẻ kể chuyện cùng cô.
- Động viên, khuyến khích trẻ.

*** Kết thúc:**

- Cô và trẻ múa hát “Bé không khóc nữa”.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ chọn mũ, giành mũ của nhau

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên giải thích cho trẻ và sẽ cho 2 trẻ chọn mũ nhân vật khác.

5. Quan sát- Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ có tình trạng sức khỏe tốt để tham gia vào các hoạt động

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ chú ý lắng nghe cô kể chuyện

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.

- Bước đầu trẻ biết kể lại 1 số lời thoại trong câu chuyện.

- Trẻ lắng nghe và hiểu nội dung truyện.

- Trẻ biết trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, đúng nội dung.

Thứ Tư, ngày 02 tháng 10 năm 2024

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

Tên hoạt động: - VĐCB: Đi trong đường hẹp

- TCVD: Cáo ơi ngủ à

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động: Đi trong đường hẹp và biết làm theo hiệu lệnh của cô.
- Trẻ biết đi trong đường hẹp, thẳng người, không bước ra ngoài đường hẹp.
- Trẻ biết thực hiện theo hiệu lệnh của cô
- Trẻ biết cách chơi trò chơi vận động
- Trẻ có kỹ năng phối hợp chân 1 cách nhịp nhàng
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ nề nếp khi học.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện

- Nhạc bài “Bàn tay”.
- Vạch mốc, sắc xô, bóng
- Đường hẹp dài 3m x 0,2m

3. Tiến hành hoạt động

a. Hoạt động 1: Bé cùng khởi động

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: Ú òa.
- Cô và trẻ đi các kiểu đi: nhanh, chậm, kiễng chân, gót chân, khom lưng, đi thường và đứng thành vòng tròn.

b. Hoạt động 2: Trọng động

** Bài tập phát triển chung:*

- Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung kết hợp với bài hát “Bàn tay” (mỗi động tác tập 2x4 lần/nhịp, động tác nhấn mạnh 4x4 lần/nhịp)

+ Động tác 1: Tay: Hai tay ra trước (2 lần 4 nhịp)

+ Động tác 2: Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang. (4lần 4 nhịp) (ĐTNM)

+ Động tác 3: Lưng/bụng: Cúi về phía trước. (2 lần 4 nhịp)

** Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp*

- Cô giới thiệu tên vận động “Đi trong đường hẹp”

+ Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích

+ Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích

“ Tư thế chuẩn bị, cô đứng sau vạch mốc, 2 tay chống hông, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh, cô bắt bước đi thẳng lưng, mắt nhìn thẳng về phía trước, chú ý không bước ra ngoài vạch, cứ như thế cho tới hết đoạn đường.”

- Cô hỏi tên vận động.

- Cô mời 1 trẻ lên làm mẫu, cho trẻ nhận xét.

- Cho trẻ về 2 hàng

- Cô cho trẻ lần lượt đi (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ thực hiện với hình thức

+ Cá nhân (2 – 3 trẻ)

+ Nhóm (3 – 4 trẻ)

+ Cả lớp

- Cho trẻ thi đua 2 tổ đi.

- Cô động viên khuyến khích trẻ thực hiện

* *Trò chơi vận động: Cáo ơi, ngủ à!*

- Cô cho trẻ đứng về 2 đội

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Cáo ơi, ngủ à!

- Cô giới thiệu cách chơi: 1 trẻ đội mũ làm cáo, còn các bạn khác làm thỏ, các chú thỏ đi chơi đến trên cáo. Khi thấy cáo tỉnh dậy chạy mau về chuồng.

- Luật chơi: Bạn nào chậm chân bị cáo bắt sẽ phải nhảy lò cò

- Cho trẻ chơi 3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ

c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ chạy nhanh bị ngã

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên giúp đỡ trẻ đứng dậy và nhắc nhở trẻ và cả lớp khi chạy phải cẩn thận, không được xô đẩy nhau.

5. Quan sát- Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ có tình trạng sức khỏe tốt để tham gia vào các hoạt động

- Trang phục trẻ phù hợp với tiết học

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ hứng thú tham gia và các hoạt động

- Trẻ có nề nếp trong tiết học

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ nhớ tên vận động: Đi trong đường hẹp và biết làm theo hiệu lệnh của cô.
- Trẻ biết đi trong đường hẹp, thẳng người, không bước ra ngoài đường hẹp.
- Trẻ biết thực hiện theo hiệu lệnh của cô
- Trẻ biết cách chơi trò chơi vận động

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:52 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ năm, ngày 03 tháng 10 năm 2024

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức
Tên hoạt động: Nhận biết hình tròn – hình tam giác

1. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông.
- Trẻ liên tưởng các hình dạng: Tam giác, hình tròn từ các đồ vật xung quanh lớp.
- Rèn kỹ năng nhận biết và phân biệt
- Phát triển sự chú ý, tư duy, ngôn ngữ của trẻ.
- Trẻ yêu quý môn học, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Một hộp trong đó có đựng 1 hình tròn, hình tam giác bằng bìa cứng màu trắng để trẻ có thể tô màu lên được .
- Trang trí lớp bằng các hình tròn, hình tam giác ngộ nghĩnh.
- 1 rổ đựng các hình học giống trong rổ đồ chơi của trẻ nhưng kích thước to hơn.
- Nhiều hình tam giác, hình trong to màu xanh, đỏ, vàng.
- Nhạc bài hát trong chủ đề

3. Tiến hành hoạt động:

* **Ôn định tổ chức:**

- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề Bé và các bạn.

a. Hoạt động 1: Dạy trẻ: Nhận biết hình tròn, hình tam giác

- Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài "Quả bóng", nhạc và lời Huy Trân.

- Sau đó, cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và cho trẻ chơi: Quả bóng.

- Cô nói cách chơi

+ Cách chơi: Trẻ sờ bên ngoài túi và đoán xem trong túi có gì.

+ Luật chơi: bạn nào đoán sai sẽ bị mất lượt chơi.

- Các con thử đoán xem bên trong túi có hình gì? Có bao nhiêu hình?

- Trẻ lấy được hình và đặt ra trước mặt.

- Cô hỏi trẻ?

+ Đây là hình gì?

+ Hình trong túi là hình gì?

+ Con hãy lấy hình tròn đặt bên cạnh hình tam giác.

+ Con vừa lấy hình gì ra trước? Hình gì lấy sau?

- Cô hỏi 4- 5 trẻ trả lời

- Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

b. Hoạt động 2: Dạy trẻ So sánh hình tròn, hình tam giác.

- Cho trẻ quan sát hình tròn, hình tam giác

Cô giải thích: Hình tròn không có cạnh như hình tam giác, nên hình tròn lăn được và hình tam giác không lăn được.

- Trò chơi : Tìm nhanh – tìm đúng:

+ Cách chơi: Cho trẻ tìm xung quanh lớp đồ vật nào có dạng giống với hình theo yêu cầu của cô(hình tròn có dạng giống hình tam giác)

- + Luật chơi: Bạn nào tìm sai phải nhảy lò cò
- Cô cho trẻ dùng bút tô màu vẽ và tô màu vào hình tròn và hình tam giác
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, sau mỗi lần chơi, cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

c. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô cho trẻ dùng bút tô màu vẽ và tô màu vào hình tròn và hình tam giác
- Cô động viên, khuyến khích trẻ.

*** Chuyển hoạt động**

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ tìm hình chữ nhật
- + **Phương án giải quyết:** Cô hỏi trẻ cô yêu cầu tìm hình gì? Cho trẻ tìm hình theo yêu cầu của cô.

5. Quan sát- Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ có tình trạng sức khỏe tốt để tham gia vào các hoạt động

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động
- Trẻ chơi đoàn kết với bạn

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông.
- Trẻ liên tưởng các hình dạng: Tam giác, hình tròn từ các đồ vật xung quanh lớp.
- Trẻ biết được đặc điểm khác giữa hình vuông và hình tròn

Thứ sáu, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ
Tên hoạt động: Làm vòng tặng bạn (UDPPGD STEAM: CTTKKT)

1. Các lĩnh vực hướng tới

S: Khoa học:

- Trẻ biết vòng tay là 1 đồ trang sức để làm đẹp cho bản thân.
- Trẻ biết vòng tay có 2 phần: Dây đeo, khuy cài
- Trẻ biết công dụng của vòng tay.

T: Công nghệ: Dùng thiết bị công nghệ để khám phá: cấu tạo của vòng, cách làm khuy cài sao cho không bị tuột

E: Kỹ thuật: Nghiên cứu, đưa ra những cách thức, phương án làm vòng tay khác nhau.

A: Nghệ thuật: Vẽ hình dạng của vòng tay với nhiều kiểu khác nhau. Trang trí vòng tay.

M: Toán: Kỹ năng đếm số lượng hạt để trang trí. Kỹ năng đo các dây vòng bằng 1 thước đo.

2. Nguyên liệu và đồ dùng:

- Nhạc các bài hát trong chủ đề
- Mẫu vòng tay của cô: dây băng, dây cước,...
- hạt xốp, quả boom boom, ống nút, băng bông, băng gai,...
- Khăn lau tay cho trẻ.

3. Quy trình thiết kế kỹ thuật;

3.1. Hỏi:

- Cô đưa ra tình huống 2 bạn giành nhau chiếc vòng, bạn không có chiếc vòng đã khóc.
- Cô nhờ các bạn trong lớp làm chiếc vòng để tặng cho các bạn
- Cho trẻ xem video về vòng tay.
- Cô đưa giỏ đồ dùng ra cho trẻ: duy băng, dây cước, ống mút, hạt xốp, quả boom boom, băng bông, băng gai,...
- Trẻ khám phá về các đồ dùng của cô
- Cô đưa ra yêu cầu: Bây giờ các con hãy làm vòng tay thật đẹp để tặng các bạn nhé.

3.2. Tưởng tượng

- Cô gợi ý trẻ bằng các câu hỏi:
 - + Con muốn làm vòng như thế nào?
 - + Con sẽ dùng nguyên liệu gì để làm vòng tay?
 - + Vòng tay gồm những bộ phận gì?
 - + Con sẽ trang trí nó như thế nào?

3.3. Lên kế hoạch

- Cho trẻ về nhóm thảo luận về nguyên vật liệu làm vòng tay của nhóm mình.
- Trẻ phân tích và lựa chọn nguyên vật liệu phù hợp lên bảng nhóm.
- Trẻ thực hiện vẽ bản thiết kế mẫu chuông gió của nhóm mình (Cô giúp trẻ vẽ bản thiết kế dựa trên mô tả của trẻ)
- Dự kiến các bước thực hiện (có nhiều cách thực hiện)

3.4: Chế tạo

- Cùng nhau chọn nguyên vật liệu làm vòng tay sao cho phù hợp với bản thiết kế của nhóm mình.

- Trẻ thực hiện chế tạo vòng tay. (Trong quá trình trẻ thực hiện, cô bao quát giúp đỡ trẻ).

3.5: Cải tiến

- Các nhóm đưa ra các sản phẩm của nhóm mình, giới thiệu về cách làm vòng tay, quy trình làm vòng tay.

Bước 1: Đo chiều dài của vòng tay sao cho vừa với tay của bạn

Bước 2: Lấy băng bông, gai làm khuy của vòng tay

Bước 3: Trang trí vòng tay sao cho phù hợp

+ Giáo viên dựa trên những mục tiêu hướng tới để kiểm tra (Làm sao khuy cài chắc chắn, không bị tuột, vòng tay mang tính thẩm mỹ cao).

Câu hỏi: Nhóm con đã làm vòng từ các nguyên liệu gì? Cách làm như thế nào? So với bản thiết kế thì có gì thay đổi? vì sao?

+ Trong quá trình kiểm tra trẻ thấy chỗ nào chưa ổn sẽ tiến hành cải tiến.

+ Tìm tòi và tự cải tiến

Chia sẻ:

+ Khi trẻ đã có sản phẩm cuối cùng, từng nhóm sẽ lên giới thiệu với cả lớp. (*Tên gọi, chất liệu, bản thiết kế*).

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Không có

+ **Phương án giải quyết:** Không có

5. Quan sát- Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ có tình trạng sức khỏe tốt để tham gia vào các hoạt động

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ biết giúp đỡ nhau trong các hoạt động

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Trẻ biết làm chiếc vòng theo đúng thiết kế
- Trẻ biết phối hợp cùng các bạn trong nhóm để tạo ra sản phẩm

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:52 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) – Trường Mầm non Sơn Ca

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG SƠN CA CỦA BÉ

Nhánh 2: Bé và các bạn

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 23/9 đến ngày 27/9/2024

NGƯỜI THỰC HIỆN

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Ngọc Oanh

Đặng Thị Quỳnh Nga

Lê Thanh Hiền Hương

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:52 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) - Trường Mầm non Sơn Ca